

Số: 10...../BC-VIM

Yên Bái, ngày 24 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

V/v : Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà nội
- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức đại hội : 09h00 phút, ngày 20 tháng 03 năm 2023.
2. Địa điểm: Tại Hội trường Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera - xã Văn Phú - thành phố Yên Bái - Tỉnh Yên Bái.
3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần hoặc là được uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông, ngày 10 tháng 02 năm 2023.
4. Nội dung chương trình đại hội:
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Ban điều hành và Hội đồng quản trị năm 2022. Phương hướng kế hoạch năm 2023.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 .
 - Tờ trình của HĐQT: Thông qua kết quả SXKD 2022, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023, báo cáo tài chính năm 2022 (Bản tóm tắt), phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2022, Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022, lựa chọn đơn vị kiểm toán.
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.Các tài liệu sử dụng trong Đại hội Công ty đã đăng tải lên trang Website của Công ty theo đường dẫn khoangsanviglacera.com.vn - Quan hệ cổ đông.

Trên đây là nội dung chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP công ty

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch



Nguyễn Mạnh Hà

Số : .../GM-VIM

Yên Bái, ngày 24 tháng 02 năm 2023

GIẤY MỜI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera thông báo đến quý cổ đông Công ty về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Thời gian tổ chức đại hội: 09 h 00 phút, ngày 20 tháng 03 năm 2023.
2. Địa điểm: Tại Hội trường Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera - xã Văn Phú- thành phố Yên Bái - tỉnh Yên Bái.
3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần hoặc được uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera tính đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông ngày 10 tháng 02 năm 2023.
4. Nội dung chương trình đại hội:
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Ban điều hành năm 2022 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
 - Tờ trình của HĐQT: Thông qua kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023, báo cáo tài chính năm 2022 (Bản tóm tắt), phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2022, Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022, thù lao HĐQT và BKS năm 2023, lựa chọn đơn vị kiểm toán.
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.
5. Thời gian đăng ký xác nhận tham dự Đại hội:
 - Để thuận tiện cho công tác tổ chức đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền tham dự (Gửi kèm theo thư mời) và gửi hoặc Email về Công ty trước 16h00 phút ngày 18 tháng 03 năm 2023.

(Quá thời gian nêu trên Quý cổ đông không xác nhận tham dự Đại hội, coi như Quý cổ đông không tham dự Đại hội).



- Quý cổ đông hoặc là người được uỷ quyền đến tham dự vui lòng mang theo giấy mời họp, CCCD/hộ chiếu, giấy uỷ quyền (nếu có) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

(Trường hợp giấy uỷ quyền đã gửi qua Email phải mang theo bản gốc để đăng ký dự họp).

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ Phòng Tổ chức hành chính Công ty

Điện thoại: 0366.088.009 - 0948.072.626

Email : khoangsanviglacera.com.vn@gmail.com hoặc hanhsang@gmail.com

Đề nghị Quý cổ đông đến dự họp đông đủ để Đại hội đạt kết quả tốt đẹp.

Ghi chú: Các tài liệu sử dụng trong Đại hội đề nghị các cổ đông xem trên trang Website của công ty theo đường dẫn khoangsanviglacera.com.vn - Quan hệ cổ đông.

Nơi nhận: 

- Như trên.
- Lưu VP công ty

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch



Nguyễn Mạnh Hà



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Tên tôi là:.....
- Ngày tháng năm sinh:.....
- Số CMTND:..... Cấp ngày..... tại Công an :.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Chủ sở hữu số:..... cổ phần
- Tương đương:..... đồng

Bằng giấy uỷ quyền này, tôi uỷ quyền cho:

- Ông, bà:
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Địa chỉ thường trú:.....

- Ông, Bà:..... Là người đại diện toàn quyền thay mặt tôi tham dự Đại hội vào hồi 9h00 phút ngày 20 tháng 03 năm 2023. Để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông với tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

....., ngày tháng năm 2023

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Kính gửi: Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera
Xã Văn phú – Thành phố Yên Bái – Tỉnh Yên Bái

Tên tôi là:.....

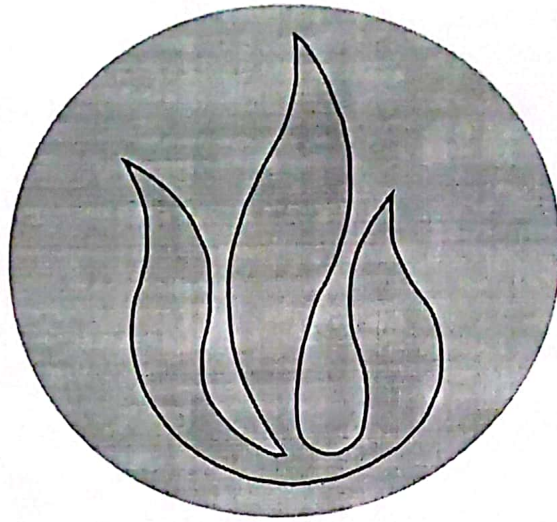
Nội dung	Đề nghị tích dấu (x) vào ô dưới
1. Tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2023 do Công ty tổ chức.	
2. Không tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 do Công ty tổ chức (vì lý do cá nhân)	

....., ngày tháng năm 2023

Họ và tên cổ đông
(Ký ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA
Ngày 20 tháng 03 năm 2023

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	9h00' - 9h10'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông, phát tài liệu	Ban tổ chức
2	9h 10' - 9h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
3	9h 15' - 9h25'	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Mời Đoàn chủ tịch lên làm việc - Mời đoàn thư ký lên làm việc	Ban tổ chức
4	9h25' - 9h35'	Thông qua qui chế làm việc của Đại hội	Ban tổ chức
5	9h35' - 10h00'	Báo cáo Ban điều hành	Giám đốc Công ty
6	10h00' - 10h25'	Báo cáo điều hành của HĐQT năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022	CT. HĐQT
7	10h25' - 10h35'	Báo cáo của Ban kiểm soát	Trưởng ban kiểm soát
8	10h35' - 11h00'	Thảo luận và trả lời chất vấn của cổ đông	Đoàn chủ tịch
9	11h00' - 11h05'	Thông qua tờ trình các nội dung cần biểu quyết của HĐQT tại ĐHCĐ	CT. HĐQT
10	11h05' - 11h10'	Lấy ý kiến biểu quyết các nội dung biểu quyết	CT. HĐQT
11	11h10' -11h20'	Thông qua nghị quyết Đại hội cổ đông	Thư ký Đại hội
12	11h20' - 11h30'	Tuyên bố kết thúc Đại hội	Ban tổ chức



VIGLACERA

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

SỞ CỔ PHẦN



Số: /NQ - ĐHĐCĐ/2023
(Dự thảo)

Yên Bái, ngày tháng 03 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

* Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

* Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

* Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera ;

* Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày tháng 03 năm 2023 của Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera .

* Tên công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản Viglacera

Địa chỉ: Thôn Văn Quý - Xã Văn Phú - TP Yên Bái - Tỉnh Yên Bái

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 5200284005; nơi đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Yên Bái .

Mã chứng khoán: VIM

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức hồi 9h00 ngày /03/2023 tại trụ sở Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera - xã Văn Phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, tham dự đại hội có đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông uỷ quyền. Các đại biểu dự đại hội đại diện chocổ phần và chiếm tỷ lệ % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Viglacera ngày tháng 03 năm 2023 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các báo cáo tại Đại hội cổ đông gồm :

- Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

- Báo cáo của Ban điều hành Công ty.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 2: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 (Đã được kiểm toán bởi Hãng kiểm toán AASC)

Những chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.700	5.015	136%
2	Doanh thu	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.544	2.017	79%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	18.000	17.164	95%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.000	1.593	159%
7	Lao động bình quân	Người	66	60	91%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.076	11.885	98%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	93.140	81.879	88%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	93.140	82.664	89%

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 3: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023:

Căn cứ Quyết định số 221/TCT – HĐQT ngày 02/12/2022 về việc: Phê duyệt các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.865
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.619
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.145
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	15.000
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	82.619
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	2.000
7	Lao động bình quân	Người	60
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	13.365
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	3.632.553.245
2	Lợi nhuận trước thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2022	4.424.469.948
3	Phân phối lợi nhuận:	4.424.469.948
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt (24% vốn điều lệ)	3.000.000.000
	- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	363.255.325
	- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (29,2%)	1.061.214.624
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 5: Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty cho các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty Viglacera - CTCP (đơn vị thành viên của TCT Viglacera) có nhu cầu sử dụng sản phẩm của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Điều 6: Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.

6.1 Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP, cụ thể:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 121.000.000, đồng (Một trăm hai mươi một triệu đồng).

- Thù lao Ban kiểm soát: 51.000.000, đồng (Năm mươi một triệu đồng).

6.2 Kế hoạch năm 2023:

- Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera-CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 7. Thông qua thay đổi nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

7.1 Nhân sự Hội đồng quản trị:

- Bổ sung Bà Nguyễn Hương Thảo - Chức vụ: PT. Kế toán tham gia làm thành viên HĐQT.

7.2 Nhân sự Ban Kiểm soát:

Thay thế và bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà Trần Minh Loan thôi tham gia Ban kiểm soát.

2. Bà Bùi Thị Hồng Hạnh - Chức vụ: Nhân viên p. TCHC công ty tham gia làm thành viên Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 8: Lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2023:

Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập có đủ năng lực được Tổng công ty Viglacera - CTCP và Ủy ban chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành% Không tán thành:% Không có ý kiến:.....%

Điều 9. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera thông qua toàn văn trực tiếp tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày tháng 03 năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Tổng công ty Viglacera-CTCP (báo cáo);
- HĐQT, Ban kiểm soát, Ban GD (để thực hiện);
- Các phòng nghiệp vụ Công ty (để thực hiện);
- Thư ký Công ty (để TH)
- Trang Web (khoangsanviglacera.com.vn)
- Lưu VP, HĐQT Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Mạnh Hà

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoáng sản Viglacera.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Khoáng sản Viglacera.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Khoáng sản Viglacera, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Căn cứ kết quả theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý điều hành của Công ty năm 2022.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác kiểm soát Công ty trong năm 2022 như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, được sự phối hợp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty với các nội dung công việc sau:

- Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ công ty và tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2022, trong đó:

+ Kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị điều hành của Công ty thông qua hồ sơ tài liệu, chứng từ, biên bản các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Xem xét các báo cáo tài chính; báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ hàng tuần, tháng, quý, năm. Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập cũng như giám sát việc thực hiện các kiến nghị, đề xuất của đơn vị kiểm toán.

- Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc của cán bộ công nhân viên trong Công ty về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty.

2. Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022

a/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2022

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra các báo cáo tài chính định kỳ, gồm: Báo cáo tài chính quý do Công ty lập, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được soát xét/ kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Theo đó:

- Công ty đã tổ chức công tác kế toán, quyết toán và kiểm toán độc lập báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định của pháp luật hiện hành;

- Số liệu Báo cáo tài chính đã được ghi nhận phù hợp với các quy định hiện hành liên quan đến kế toán tài chính theo nguyên tắc trọng yếu, đồng thời phù hợp với tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022 (theo NQ ĐHCD)	Thực hiện 2022	TH/KH (%)
1	LN trước thuế	tr.đ	3.700	5.015	135,5%
2	Doanh thu thuần	tr.đ	92.646	83.981	90,6%
3	Sản lượng sản xuất	tấn	93.140	81.879	87,9%
4	Sản lượng tiêu thụ	tấn	93.140	82.664	88,8%
3	Dư nợ phải thu KH	tr.đ	18.000	17.164	95,4%
4	Thu nhập bình quân	tr.đ/người/tháng	12.076	11.885	98,4%

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2022	Năm 2021	CL(+/-)
1	Tổng tài sản	Trđ	41.678	39.967	1.711
	Trong đó: - Tài sản ngắn hạn	Trđ	27.760	25.568	2.192
	- Tài sản dài hạn	Trđ	13.918	14.399	(481)
2	Tổng vốn chủ sở hữu	Trđ	24.790	24.206	584
	Trong đó: - Vốn điều lệ	Trđ	12.500	12.500	-
	- LNST chưa phân phối	Trđ	4.424	5.487	(1.063)
	- Các quỹ và vốn khác	Trđ	7.866	6.219	1.647
3	Doanh thu thuần	Trđ	83.982	102.349	(18.367)
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	5.015	6.731	(1.716)
5	Cơ cấu tài sản và nguồn vốn				
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng Tài sản	%	66,6%	64,0%	2,6%
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,68	0,65	0,03
6	Khả năng thanh toán				
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,30	1,09	0,21
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,01	1,91	0,10

7	Tỷ suất sinh lời				
	- LNTT/ doanh thu thuần	%	6,0%	6,6%	-0,6%
	- ROA	%	8,9%	14,0%	-5,1%
	- ROE	%	14,8%	23,9%	-9,1%

Qua Báo cáo sơ bộ trên, có thể thấy:

Trong năm 2022, sau thời gian dịch bệnh covid-19 kéo dài từ các năm trước đã ảnh hưởng tiêu cực đến toàn bộ nền kinh tế nói chung, xung đột chính trị và diễn biến tăng giá đột biến với biên độ lớn của nguyên vật liệu đầu vào đã ảnh hưởng nhất định tới tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Các chỉ tiêu hiệu quả hầu hết đều giảm so với năm trước; Sản lượng và doanh thu tiêu thụ không đạt kế hoạch, tuy nhiên hiệu quả lợi nhuận năm 2022 đạt kế hoạch ĐHCĐ đã đề ra, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần đạt 83,9 tỷ đồng, giảm 18,3 tỷ đồng so với năm trước, đồng thời đạt 90,6% so với kế hoạch năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 5,0 tỷ đồng, giảm 1,7 tỷ so với năm trước, nhưng tăng 1,3 tỷ so với kế hoạch năm 2022 (tương ứng hoàn thành vượt 35,5% so với kế hoạch).

- Tỷ suất LNTT/Doanh thu thuần giảm 0,6% so với năm trước.

- Tại thời điểm 31/12/2022, số dư công nợ phải thu khách hàng giảm so với đầu năm cũng như giảm so với kế hoạch đã đề ra, nợ phải thu tồn đọng giảm và các khoản công nợ khó đòi đã được trích lập dự phòng. Tuy nhiên, so với thời điểm đầu năm, tỷ trọng dư nợ phải thu khách hàng/doanh thu thuần tăng lên 3,1%, do đó Công ty cần tiếp tục thực hiện các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ và xây dựng phương án xử lý công nợ khó đòi phù hợp, đảm bảo hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính của Công ty.

b/ Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ, cũng như các cuộc họp bất thường khác và đưa ra những Nghị quyết kịp thời để chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty, chủ động ứng phó với những thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty, đồng thời tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; linh hoạt trong việc điều hành SXKD nhằm đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên, đồng thời hạn chế tối đa phát sinh chi phí khi dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động SXKD của Công ty.

c/ Việc tuân thủ các quy định, quy chế quản trị nội bộ

Các cán bộ quản lý, phòng ban, bộ phận và các cá nhân có liên quan trong Công ty đã tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định, quy trình, quy chế quản trị nội bộ.

d/ Công tác tổ chức, thực hiện chính sách đối với người lao động

Việc giải quyết các chế độ cho người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể. Năm 2022, trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh nửa đầu năm cũng như các biến động liên tục của thị trường, thu nhập bình quân của người lao động đạt vẫn được duy trì bám sát kế hoạch đề ra (Thu nhập bình quân thực hiện toàn Công ty đạt 11,885 triệu đồng/người/tháng/Kế hoạch: 12,076 triệu đồng/người/tháng).

3. Kiến nghị, đề xuất

Ban kiểm soát đề xuất Ban lãnh đạo, điều hành Công ty trong năm 2022 như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty.
- Tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ và xác định phương án xử lý công nợ khó đòi phù hợp, nhằm bổ sung nguồn vốn cho hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy trình, quy chế nội bộ một cách đồng bộ, đảm bảo tăng cường công tác quản trị nội bộ, tạo thuận lợi cho việc áp dụng thống nhất trong Công ty cũng như phù hợp với các quy định cập nhật của pháp luật hiện hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện công tác kiểm soát năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT

(Dự thảo)

Yên Bái, ngày tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CÔNG TÁC QUẢN TRỊ,
ĐIỀU HÀNH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2022
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022:

Năm 2022, Công ty được sự chỉ đạo sâu sát thường xuyên của Tổng công ty và sự quan tâm giúp đỡ của UBND Tỉnh Yên Bái, Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu được giao năm 2022.

Những chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2022 như sau :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.700	5.015	136%
2	Doanh thu	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.544	2.017	79%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	18.000	17.164	95%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.000	1.593	159%
7	Lao động bình quân	Người	66	60	91%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.076	11.885	98%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	93.140	81.879	88%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	93.140	82.664	89%

1. Phân tích thị trường và công tác tiêu thụ sản phẩm năm 2022:

Sản lượng tiêu thụ : 82.664 tấn sản phẩm đạt 89% kế hoạch năm.

Các sản phẩm tiêu thụ chính là:

- Bột feldspar cho sản xuất gạch ceramic : 15.996, tấn
- Bột feldspar cho sản xuất kính : 43.945, tấn
- Bột felspar cho sản xuất sứ : 11.401, tấn
- Sản phẩm Granit+ khác: 11.322, tấn

Năm 2022 Công ty đã thực hiện những việc phục vụ cho công tác bán hàng như sau:

Tập chung chiếm lĩnh thị trường bột feldspar cho sản xuất kính, sứ....

Củng cố nhân lực cho khâu bán hàng, bám sát khách hàng, giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển khách hàng tiềm năng. Khi các nhà máy kính, sứ mới xây dựng đi vào sản xuất kịp thời bám sát khách hàng để cung cấp nguyên liệu.

2. Tình hình sản xuất:

+ Công tác khai thác mỏ:

Công ty có 02 mỏ: mỏ feldspar Phai hạ và mỏ granít bán phong hóa Hồ xanh. Sản lượng khai thác năm 2022: 55.580 tấn

- Mỏ feldspar Phai hạ: 30.368,tấn

- Mỏ granít bán phong hóa Hồ xanh: 25.212,tấn

Để đạt được sản lượng theo kế hoạch Công ty đã chỉ đạo quyết liệt khâu khai thác ngay từ đầu năm, đầu tư bóc đất XDCEB, mở rộng hiện trường khai thác, tận thu nguyên liệu đảm bảo đủ nguyên liệu phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Trong quản lý khai thác, đã áp dụng chế độ khoán quản góp phần nâng cao hiệu quả trong khâu khai thác.

Lượng quặng khai thác cả hai mỏ đáp ứng được nhu cầu về số lượng và chất lượng.

+ Công tác sản xuất tại Nhà máy chế biến :

Ngay từ những tháng đầu năm Công ty đã có kế hoạch sửa chữa máy móc thiết bị hợp lý để vừa sửa chữa vừa sản xuất sản phẩm đảm bảo cung cấp cho khách hàng đúng kế hoạch.

Hai dây truyền nghiền Công ty sử dụng chạy hoàn toàn bằng bi cao nhôm đã nâng cao năng xuất và chất lượng sản phẩm.

Quy trình sản xuất được kiểm soát chặt chẽ từ đầu vào đến kho giao cho khách hàng.

Công tác vệ sinh công nghiệp thực hiện thường xuyên, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, sạch sẽ không để phát sinh bụi ra môi trường.

3. Công tác đầu tư năm 2022:

- Công tác xin gia hạn mỏ Phai hạ: Công ty thuê 01 đơn vị tư vấn làm thủ tục trình các cấp có thẩm quyền hồ sơ đã nộp tới bộ phận một cửa Bộ Tài nguyên môi trường lần 2 và có ý kiến giải trình một số hạng mục đến nay Công ty đã hoàn thiện hồ sơ và tiếp tục nộp lại lần 3.

- Công tác xin mở rộng mỏ Hồ xanh: Sở Tài nguyên và môi trường Tỉnh Yên Bái đã chủ trì phối hợp xin ý kiến của các Sở ban ngành và có văn bản trả lời về diện tích khu vực mỏ và các khu vực lân cận thuộc quy hoạch khu du lịch vùng hồ thác bà đã được Chính phủ phê duyệt. Nên việc xin mở rộng mỏ chưa thực hiện được trong năm 2022.

- Trong năm 2022, công ty đã đầu tư 01 xe con 7 chỗ, nhãn hiệu: FORD – EVEREST phục vụ cho việc công tác kinh doanh.

4. Tình hình tài chính:

Trong năm 2022, tình hình tài chính ổn định. Lãi suất đã được điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn. Chi phí tài chính giảm so với năm trước.

Công tác thu hồi công nợ trong năm ổn định đảm bảo được dòng tiền cho sản xuất và trả nợ đúng hạn cho ngân hàng, không để nợ đọng ngân sách Nhà nước.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

Năm 2023 Công ty tập trung vào cung ứng nguyên liệu cho các công ty sản xuất Kính, Sứ đầy đủ về số lượng và thỏa mãn về chất lượng. Sửa chữa máy móc thiết bị để đảm bảo sản xuất ổn định và triển khai một số mặt hàng mới.

1. Một số chỉ tiêu chính quý I và năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch quý I năm 2023	So sánh KH QI /KH năm (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	3.865	491	13%
2	Doanh thu	Trđ	82.619	18.849	23%
3	Khấu hao cơ bản	Trđ	2.145	536	25%
4	Dư nợ phải thu	Trđ	15.000	15.000	100%
5	Tồn kho thành phẩm	Trđ	2.000	2.000	100%
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	13.365	11.365	85%
7	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740	19.020	23%
8	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740	19.020	23%

2. Các biện pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm:

2.1 Công tác thị trường:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 nói chung và thị trường bất động sản nói riêng có nhiều biến động ảnh hưởng đến khối vật liệu xây dựng, xong công ty vẫn tiếp tục bám sát thị trường cung cấp nguyên liệu có giá trị cao như các nhà máy sản xuất kính, sứ...

- Xây dựng và triển khai chính sách kinh doanh nhằm giữ vững thị trường đang có, khai thác và phát triển các thị trường tiềm năng khác, phấn đấu tiêu thụ hết công suất của nhà máy.

- Bổ sung cán bộ lãnh đạo cho công tác bán hàng

2.2 Công tác sản xuất:

*** Đối với mỏ:**

- Tích cực làm việc với các cơ quan chức năng xin gia hạn mỏ Phai hạ và mở rộng mỏ Hồ xanh.

Kế hoạch nguyên liệu: + **Mỏ Phai hạ:** 22.320, tấn/ năm

+ **Mỏ hồ xanh :** 25.895 tấn/ năm

+ **Nguyên liệu mua ngoài:** 34.525, tấn/ năm

*** Đối với Nhà máy:**

- Có kế hoạch sửa chữa máy móc thường xuyên và định kỳ.

- Nâng cao công tác ATLĐ và vệ sinh công nghiệp đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

*** Ngoài ra công ty triển khai:**

- Xây dựng kế hoạch SXKD chi tiết theo từng tuần, tháng, quý sát với tình hình thực tế, có điều chỉnh phù hợp, chuẩn bị tốt nguồn lực như vật tư, con người.

- Tìm nguồn nguyên liệu tốt để làm ra sản phẩm chất lượng cao thay thế hàng nhập khẩu.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có chất lượng và giá trị cao.

- Khoán chi phí đến từng bộ phận, quản lý chặt chẽ chi phí theo phương án khoán bám sát kế hoạch SXKD.

- Tiết giảm chi phí, tăng sản lượng, tăng thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện đúng các quy định về phòng chống cháy nổ, đặc biệt nâng cao an toàn trong công tác quản lý vật liệu nổ.

2.3 Công tác tài chính:

- Tập trung thu hồi nợ đọng để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD. Cân đối giữa bán hàng và thu tiền để dòng tiền luân chuyển tốt đảm bảo cho SXKD liên tục và dư nợ phải thu đạt theo kế hoạch.

- Thực hiện nộp đầy đủ thuế và các khoản phải nộp ngân sách, BHXH cho người lao động theo đúng số phát sinh hàng tháng và không để nợ đọng.

2.4 Công tác đầu tư XD CB và công tác đào tạo:

*** Kế hoạch đầu tư XD CB:**

- Tiếp tục thực hiện công tác xin gia hạn mỏ Phai hạ và mở rộng mỏ Hồ xanh.

- Giải pháp để giải quyết khi mỏ chưa được gia hạn và mở rộng: Khảo sát về số lượng, chất lượng các mỏ trong địa bàn đang khai thác bán nguyên liệu, để đến khi cần thiết mua nguyên liệu bên ngoài để cấp cho Nhà máy.

*** Kế hoạch đào tạo:**

Cử cán bộ đi học các lớp nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ và công tác quản lý doanh nghiệp.

Đào tạo tay nghề cho công nhân khoan nổ mìn, khai thác mỏ và an toàn lao động.

3. Các công tác khác:

Năm 2023 Công ty tiếp tục củng cố và phát huy vai trò nhiệm vụ của các tổ chức chính trị như: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc động viên CBCNV yên tâm sản xuất, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thi đua thực hiện tốt các mục tiêu SXKD đã đề ra, tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực.

Quán triệt mọi cá nhân, tổ chức trong Công ty chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ.

Động viên khuyến khích người lao động tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác và ý thức trách nhiệm với doanh nghiệp, hiếu và làm đúng pháp luật, thực hiện tốt nghĩa vụ với gia đình, địa phương nơi cư trú và với xã hội.

Tranh thủ sự giúp đỡ và chỉ đạo của cấp trên, tận dụng các mối quan hệ để đảm bảo ổn định hoạt động SXKD của Công ty theo đúng Pháp luật.

Thưa quý vị đại biểu và các ông bà cổ đông:

Với mục đích vì sự phát triển chung, tôi kêu gọi toàn thể CBCNV, các Ông bà cổ đông hãy đồng thuận, ủng hộ Ban điều hành Công ty, hợp sức cùng thực hiện các giải pháp triển khai kế hoạch năm 2023, tích cực đề xuất các sáng kiến cải tiến nhằm giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Long

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023.**

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera**

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2023.

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Năm 2022, mặc dù dịch bệnh đã giảm nhưng hậu quả vẫn ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội của cả nước, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên với mục tiêu vừa chống dịch, vừa sản xuất kinh doanh, hoạt động của hội đồng quản trị công ty linh hoạt, thích ứng với tình hình mới, vẫn duy trì theo kế hoạch đề ra.

Trong năm 2022, sau khi Đại hội cổ đông thường niên thông qua Nghị quyết, Hội đồng quản trị đã họp và triển khai các giải pháp để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Hội đồng quản trị đã giao cho Ban điều hành công ty, các xí nghiệp, nhà máy ổn định tổ chức, khắc phục khó khăn, vừa chống dịch, vừa tập trung đẩy mạnh sản xuất, vận hành khai thác hết công suất thiết kế của nhà máy gia công, tập trung chỉ đạo sản xuất các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, mang lại lợi nhuận cao, tiết kiệm chi phí, đẩy mạnh công tác bán hàng để hoàn thành các chỉ tiêu tại Nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính về SXKD năm 2022 như sau (Đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán báo cáo tài chính).

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.700	5.015	136%
2	Doanh thu	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.544	2.017	79%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	18.000	17.164	95%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.000	1.593	159%
7	Lao động bình quân	Người	66	60	91%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.076	11.885	98%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	93.140	81.879	88%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	93.140	82.664	89%

Để đạt được kết quả năm 2022, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thường xuyên tổ chức họp định kỳ hàng tháng để đánh giá kết quả tháng trước và giao kế hoạch tháng sau, đưa ra các giải pháp khắc phục các tồn tại của các bộ phận, chỉ đạo sát sao theo từng lĩnh vực, kịp thời giải quyết những vướng mắc khó khăn phát sinh trong sản xuất kinh doanh.

Đánh giá từng lĩnh vực cụ thể:

1. Công tác khai thác mỏ:

Năm 2022, Công ty gặp khó khăn về mỏ thực tế mỏ Phai hạ đến 15/3/2022 hết hạn khai thác. Hồ Xanh, hiện trường khai thác khó khăn, khối lượng nguyên liệu tại mỏ còn ít trước tình hình đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành và các mỏ:

- Khắc phục mọi khó khăn, tập trung nguồn vốn, tổ chức vừa khai thác vừa tận thu nguyên liệu tại mỏ;

- Tập trung sắp xếp lại công tác khai thác, công tác tổ chức, quản lý điều hành tại các mỏ.

- Giao cho ban điều hành thực hiện việc khoán quản nhằm nâng cao thu nhập, trách nhiệm của CBCNV tại Xí nghiệp khai thác.

- Mở rộng hiện trường khai thác đảm bảo đủ nguyên liệu cho nhà máy gia công.

- Tổ chức nghiệm thu, hoàn thiện qui trình kiểm tra, kiểm soát về số lượng, chất lượng quặng từ khâu nổ mìn, gia công sơ bộ, vận chuyển, tập kết về kho nhà máy không để thất thoát.

- Giao cho Ban điều hành triển khai các thủ tục với các cấp có thẩm quyền để khảo sát, tìm kiếm, xin gia hạn mỏ Phai Hạ và xin mở rộng mỏ Hồ Xanh để chuẩn bị cho kế hoạch dài hạn của các năm tới đảm bảo cho nhà máy vận hành ổn định. Công

tác này đã được HĐQT và Ban điều hành tích cực làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước.

2. Công tác gia công chế biến sản phẩm:

Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành vận hành Nhà máy gia công để đạt các mục tiêu sau:

*** Về sản phẩm:**

- Tập trung vận hành đạt 100% công suất thiết kế 100.000 tấn/ năm.
- Tập trung sản xuất sản phẩm đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo các hợp đồng đã ký kết, ưu tiên các đơn vị thuộc Tổng Công ty, đặc biệt là lĩnh vực Kính.
- Tập trung các sản phẩm mang lại lợi nhuận cao cho kính, sứ, granit, bán sứ.
- Tìm các giải pháp, sáng kiến cải tiến để giảm lượng gia công chế biến feldspats cho gạch ceramic.

*** Về máy móc thiết bị:**

- Tăng cường công tác sửa chữa thường xuyên và định kỳ bảo dưỡng máy móc thiết bị hoạt động tốt đáp ứng được yêu cầu sản xuất.
- Dự phòng các vật tư, thiết bị chủ yếu, chú trọng các vật tư, thiết bị nhập khẩu quyết định đến sản lượng, chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật đảm bảo tăng năng xuất và chất lượng sản phẩm.

*** Về công tác an toàn và môi trường:**

- Thường xuyên vệ sinh sạch sẽ máy móc, thiết bị, không để bụi bẩn
- Khắc phục các tồn tại về công tác an toàn của máy móc thiết bị, lắp và hoàn thiện các bảo hiểm, che chắn, biển báo, khắc phục các tồn tại về an toàn điện, công tác phòng chống cháy nổ.v.v.
- Thực hiện các biện pháp để giảm bụi, ồn, cải thiện môi trường làm việc cho CBCNV.
- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, không để ảnh hưởng đến sản xuất.

*** Về công tác quản lý sản xuất:**

- Thực hiện qui hoạch phân lô, phân loại chất lượng quặng tập kết về nhà máy khoa học, hợp lý thuận tiện cho khâu gia công.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp quản lý sản xuất, quản lý công nghệ, kiểm soát chất lượng sản phẩm, quản lý kỷ luật lao động và khoán chi phí đến từng đơn vị, tổ bộ phận sản xuất.
- Hàng tháng có số liệu báo cáo thường xuyên để kịp thời chỉ đạo cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Kết quả sản lượng sản xuất năm 2022, nhà máy gia công đạt 81.879 tấn đạt 88% với kế hoạch.

3. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

Thị trường tiêu thụ sản phẩm năm 2022 diễn biến phức tạp, luôn phát sinh những vấn đề cạnh tranh giữa các nhà cung cấp. HĐQT đã chỉ đạo cần tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, củng cố, giữ ổn định thị trường cũ, phát triển thị trường mới và tập trung tối đa cho công tác phát triển thị trường, tập trung tiêu thụ các sản phẩm có giá trị và giá bán cao.

Giá bán sản phẩm năm 2022 mặc dù có rất nhiều nhà cung cấp cạnh tranh làm giá bán các sản phẩm cùng loại giảm mạnh nhưng công ty đã từng bước điều chỉnh giá bán phù hợp. Kết quả giá bán sản phẩm của Công ty vẫn ổn định, luôn cao hơn giá bán các sản phẩm cùng loại của thị trường.

Sản lượng tiêu thụ năm 2022 đạt 82.664 tấn đạt 89% kế hoạch. Doanh thu tiêu thụ đạt 91% kế hoạch.

4. Công tác tài chính:

Trong năm 2022, công tác thu hồi công nợ của công ty có chiều hướng tốt nên việc vay vốn có nhiều thuận lợi, tình hình tài chính công ty ổn định, đáp ứng đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban điều hành có kế hoạch, lộ trình đàm phán với các đối tác vừa cấp hàng, vừa phải giảm dư nợ. Tích cực đối chiếu và thu nợ cũ tồn đọng.

Tăng cường và bổ xung các qui trình nghiệm thu, kiểm soát số lượng, chất lượng quặng khai thác tại mỏ tập kết về nhà máy để không thất thoát.

Công tác thu hồi công nợ đạt kế hoạch đặt ra.

5. Công tác khác:

Năm 2022, HĐQT đã bám sát mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành có các biện pháp thiết thực để nâng cao hiệu quả SXKD của công ty. Thực hiện chào hàng cạnh tranh nguyên liệu, vật tư, nhà cung cấp để giảm chi phí các khâu trong sản xuất như các chi phí vận chuyển nguyên liệu khai thác, chi phí vận chuyển sản phẩm, tiết giảm các chi phí điện năng chế biến.v.v.

Một số nguyên nhân ảnh hưởng tới kết quả SXKD năm 2022:

Chất lượng sản phẩm yêu cầu ngày càng cao, chi phí sản xuất tăng do phải đầu tư sửa chữa máy móc thiết bị, trữ lượng nguyên liệu quặng loại tốt ở 2 mỏ đã giảm sút so với các năm trước đây, công tác khai thác khó khăn, các yếu tố đầu vào như chi phí nhiên liệu, vật tư khác có nhiều biến động, giá bán cạnh tranh quyết liệt.

Hàng tháng giao kế hoạch sản xuất từng tháng cho các bộ phận. Cuối tháng xem xét báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính tháng, quý, năm.

Công khai, minh bạch và thực hiện việc công bố thông tin về tình hình hoạt động SXKD theo đúng quy định.

Hậu quả của dịch bệnh đã làm ảnh hưởng đến tất cả các ngành nghề nói chung và Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera cũng không ngoại lệ.

Năm 2022 có nhiều yếu tố đã làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, nhưng Công ty đã duy trì được sản xuất ổn định, bảo toàn được vốn, thể hiện sự quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành, sự đoàn kết gắn bó của tập thể CBCNV toàn Công ty, đồng thời tạo tiền đề cho việc hoàn thành kế hoạch năm 2023.

Kết quả lợi nhuận năm 2022 đạt 5,015 tỷ vượt 136% so với kế hoạch, tình hình tài chính ổn định, dòng tiền vốn đã được cân đối, công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch, thu hồi công nợ hoàn thành và vượt kế hoạch đặt ra. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, đồng thời đảm bảo việc làm, giải quyết chế độ và thu nhập ổn định cho người lao động.

Trong năm, HĐQT đã hoạt động theo đúng qui chế. Các cuộc họp và những lần lấy ý kiến đều có sự tham gia của Ban kiểm soát công ty. Các văn bản liên quan đến cuộc họp được gửi đầy đủ và kịp thời cho các bộ phận và thực hiện theo quy định.

Năm 2022 hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ hoạt động của Công ty và các qui định hiện hành, đồng thời giám sát hoạt động của Ban điều hành hàng tháng, hàng quý về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023.

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai các thủ tục xin gia hạn mỏ Phai Hạ và xin mở rộng mỏ Hồ Xanh, khảo sát, tìm kiếm các mỏ mới để chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho các năm tới.
- Tập trung vận hành sản xuất, tiêu thụ đạt 100% công suất thiết kế của nhà máy.
- Ổn định và tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, cung cấp đủ số lượng, chất lượng. Trước hết ưu tiên cung cấp cho các nhà máy của Tổng công ty Viglacera, không để thiếu nguồn nguyên liệu.
- Sản xuất tối đa các sản phẩm có giá trị cao; mang lại lợi nhuận cao.
- Tập trung nghiên cứu và ổn định công nghệ sản xuất sản phẩm siêu mịn cung cấp cho các nhà máy sản xuất kính, sứ vệ sinh, sản phẩm có giá bán cao cho sản xuất granit.
- Nghiên cứu, phát huy sáng kiến cải tiến khoa học để sản xuất tăng tỷ trọng hàng cho kính và giảm tối đa tỷ trọng hàng cho ceramic.
- Tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí, linh hoạt đảm bảo cân đối năng lực sản xuất nguyên liệu cho giữa gạch ốp lát, sứ, kính và thủy tinh.
- Tăng cường công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, giữ gìn nhà máy, thiết bị luôn mới, sạch sẽ, đảm bảo môi trường.
- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tích cực thu hồi công nợ để giảm dư nợ.
- Rà soát các khâu trong sản xuất, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu, vật tư đầu vào, nguyên liệu khai thác mỏ.

- Chấp hành nghiêm túc các qui định về kế toán, tài chính và các chế độ chính sách pháp luật hiện hành.

- Ổn định tổ chức, nâng cao đời sống CBCNV, tập trung nguồn lực cho đào tạo phát triển, phát huy tinh thần lao động sáng tạo, tổ chức các nhóm làm việc có hiệu quả, nâng cao năng suất và tiết kiệm chi phí.

2. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023.

2.1 Các chỉ tiêu chính năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	%KH2023 /TH2022
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	5.015	3.865	77%
2	Doanh thu	Tr. đồng	83.981	82.619	98%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.017	2.145	106%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	17.164	15.000	87%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	83.981	82.619	98%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.593	2.000	126%
7	Lao động bình quân	Người	60	60	100%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	11.885	13.365	112%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	81.879	82.740	101%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.664	82.740	100%

2.2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về các hoạt động của HĐQT năm 2023:

- Xây dựng và giao kế hoạch SXKD, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng tháng, quý, năm sát với tình hình thực tế, có điều chỉnh cho phù hợp.

- Tổ chức sản xuất tại khu vực khai thác mỏ và chế biến sản phẩm đảm bảo nâng cao hiệu suất khai thác, an toàn tuyệt đối trong khâu khai thác mỏ.

- Thực hiện khoán cụ thể từng bộ phận. Quản lý chặt chẽ các chi phí theo phương án khoán, bám sát kế hoạch SXKD. Thưởng, phạt kịp thời.

- Đầu tư bổ xung một số thiết bị phục vụ công tác khai thác, công tác chế biến. Bảo quản và sửa chữa, sử dụng có hiệu quả các thiết bị tại nhà máy chế biến.

- Tối đa hóa sản xuất sản phẩm có giá bán cao, giảm tỷ trọng sản phẩm có giá bán thấp.

- Tập trung nhân lực và chi phí cho công tác thu hồi công nợ.

- Tìm kiếm thị trường để làm thương mại, tiêu thụ một số loại nguyên liệu phục vụ cho ngành sản xuất kính và ceramic...

- Bổ xung chính sách thu hút người lao động, đảm bảo thu nhập bình quân 13.365.000,đ/người/tháng.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Đặc biệt quan tâm công tác an toàn khi khai thác, khi vận hành dây chuyền, an toàn vật liệu nổ và vệ sinh lao động.

- Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý chất lượng sản phẩm ngay từ khâu khai thác, tập trung củng cố từng bước phòng thí nghiệm của công ty để kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chính xác chất lượng sản phẩm. Phần đầu năm 2023, không có khiếu nại của khách hàng về chất lượng.

- Phát huy vai trò tổ chức Đảng và các Đoàn thể, thực hiện tốt công tác dân chủ trong điều hành.

- Có chính sách khuyến khích cán bộ công nhân viên có tay nghề cao, có nhiều đóng góp cho công ty.

- Tiếp tục triển khai đầy nhanh tiến độ các thủ tục để xin gian hạn mỏ Phai hạ và mở rộng mỏ Hồ Xanh, để chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho kế hoạch các năm tiếp theo.

- Tìm kiếm các điểm mỏ mới để xin cấp phép khai thác phục vụ sản xuất lâu dài.

- Khảo sát chất lượng, số lượng các mỏ mới để có thể thu mua nguyên liệu phục vụ cho nhà máy gia công.

- Thực hiện và chấp hành đúng các quy định của UBCKNN, Sở giao dịch CK Hà Nội về việc công bố thông tin đảm bảo đúng thời gian, công khai, minh bạch để các nhà đầu tư biết.

Năm 2023, hoạt động của HĐQT bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại Hội cổ đông thông qua, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, đánh giá, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông. Hàng tháng, hàng quý, phối hợp với Ban điều hành Công ty công ty thực hiện các giải pháp, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 mà ĐHCĐ thường niên năm 2023 giao cho.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Lưu HĐQT,VP công ty

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hà



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2022
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
(Số liệu được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC)

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2022

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	NỘI DUNG	SỐ ĐẦU KỲ (VND)	SỐ CUỐI KỲ (VND)
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	39.966.590.595	41.678.158.491
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	25.567.594.614	27.759.666.460
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	252.093.357	3.136.282.167
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	13.964.446.297	14.697.105.637
3	Hàng tồn kho	11.001.084.054	9.769.247.860
4	Tài sản ngắn hạn khác	349.970.906	157.030.796
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	14.398.995.981	13.918.492.031
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.364.638.504	2.749.329.862
2	Tài sản cố định	9.485.163.704	9.016.789.215
+	TSCĐ hữu hình	9.175.097.164	8.784.239.315
+	TSCĐ vô hình	310.066.540	232.549.900
3	Tài sản dài hạn khác	2.549.193.773	2.152.372.954
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	39.966.590.595	41.678.158.491
I	NỢ PHẢI TRẢ	15.760.328.536	16.887.995.971
1	Nợ ngắn hạn	13.407.199.741	13.805.418.524
2	Nợ dài hạn	2.353.128.795	3.082.577.447
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	24.206.262.059	24.790.162.520
1	Vốn điều lệ	12.500.000.000	12.500.000.000
2	Thặng dư vốn	992.182.658	992.182.658
3	Quỹ đầu tư phát triển	5.205.878.529	6.851.836.881
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	21.673.033	21.673.033
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.486.527.839	4.424.469.948



BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
Năm 2022

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.981.514.134
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.981.514.134
4	Giá vốn hàng bán	70.888.778.267
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	13.092.735.867
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.943.932
7	Chi phí tài chính	320.367.654
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>320.025.450</i>
8	Chi phí bán hàng	1.947.803.933
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.699.012.563
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.129.495.649
11	Thu nhập khác	
12	Chi phí khác	114.877.219
13	Lợi nhuận khác	(114.877.219)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.014.618.430
15	Thuế TNDN	1.382.065.185
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.632.553.245
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.906



CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2022
	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	0,666
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,334
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0,405
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	0,595
3	Khả năng thanh toán		
	Khả năng thanh toán hiện hành (TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,011
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tiền)/Nợ ngắn hạn))	Lần	0,227
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	0,120
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,202
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	0,060



CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,907	2,011	
	+ Hệ số thanh toán nhanh			
	<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	1,086	1,303	
	Nợ ngắn hạn			
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,394	0,405	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,651	0,681	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho:			
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	11,801	6,826	
	+ Vòng quay tổng tài sản:			
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,429	2,057	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i>			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,054	0,043	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,227	0,147	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,137	0,087	
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,066	0,061	

Yên Bái, ngày tháng 03 năm 2023



QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VIGLACERA

Mục tiêu của Quy chế:

- + Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật;
- + Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

Chủ toạ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề cần thiết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong khi đó ghi mã cổ đông, họ và tên cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết, số cổ phần biểu quyết sở hữu, số cổ phần biểu quyết được uỷ quyền và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Khoáng sản viglacera.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một nội dung (hoặc các nội dung) được chủ toạ đưa ra các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ thẻ biểu quyết lên cao, thành viên tổ kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu mã số tham dự và số cổ phần biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.

Tương tự, theo thứ tự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý, không có ý kiến hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN
VIGLACERA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Th - ĐHĐCĐ/2023
(Tờ trình)

Yên Bái, ngày tháng 03 năm 2023

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

=====o0o=====

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua và các Quy chế của công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Viglacera trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết và thông qua các nội dung sau:

Điều 1: Thông qua các báo cáo tại Đại hội cổ đông gồm :

- Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

- Báo cáo của Ban điều hành công ty.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát công ty.

Điều 2: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 (Đã được kiểm toán bởi Hãng kiểm toán AASC):

Các chỉ tiêu chính đã đạt được trong năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.700	5.015	136%
	Doanh thu	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.544	2.017	79%
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	18.000	17.164	95%
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	92.646	83.981	91%
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	1.000	1.593	159%
7	Lao động bình quân	Người	66	60	91%
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	12.076	11.885	98%
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	93.140	81.879	88%
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	93.140	82.664	89%

Điều 3: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023:

Căn cứ Quyết định số 221/TCT – HĐQT ngày 02/12/2022 về việc: Phê duyệt các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.865
2	Doanh thu	Tr. đồng	82.619
3	Khấu hao cơ bản	Tr. đồng	2.145
4	Phải thu của khách hàng	Tr. đồng	15.000
5	Giá trị SX kinh doanh	Tr. đồng	82.619
6	Giá trị TP tồn kho	Tr. đồng	2.000
7	Lao động bình quân	Người	60
8	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	13.365
9	Sản lượng sản xuất	Tấn	82.740
10	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	82.740

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Hội lợi nhuận sau thuế năm 2022	3.632.553.245
2	Lợi nhuận trước thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2022	4.424.469.948
3	Phân phối lợi nhuận:	4.424.469.948
	- Chia cổ tức bằng tiền mặt (24% vốn điều lệ)	3.000.000.000
	- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	363.255.325
	- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (29,2%)	1.061.214.624
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

Điều 5. Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty cho các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty Viglacera - CTCP (đơn vị thành viên của TCT Viglacera) có nhu cầu sử dụng sản phẩm của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Điều 6: Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.

6.1 Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP, cụ thể:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 121.000.000, đồng (Một trăm hai mươi một triệu đồng).

- Thù lao Ban kiểm soát: 51.000.000, đồng (Năm mươi một triệu đồng).

6.2 Kế hoạch năm 2023:

- Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022: Theo quy chế Người đại diện của Tổng công ty Viglacera-CTCP tại các doanh nghiệp khác, ban hành theo Quyết định số 218/TCT-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Điều 7. Thông qua thay đổi nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

7.1 Nhân sự Hội đồng quản trị:

- Bổ sung Bà Nguyễn Hương Thảo - Chức vụ: PT. Kế toán tham gia làm thành viên HĐQT.



7.2 Nhận sự Ban Kiểm soát:

Thay thế và bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà Trần Minh Loan thôi tham gia Ban kiểm soát.

2. Bà Bùi Thị Hồng Hạnh - Chức vụ: Nhân viên p. TCHC công ty tham gia làm thành viên Ban kiểm soát.

Điều 8: Lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2023:

Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập có đủ năng lực được Tổng công ty Viglacera - CTCP và Ủy ban chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Trên đây là các nội dung Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 biểu quyết và thông qua tại Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi :

- Đại Hội đồng cổ đông 2023
- Thành viên HĐQT
- Ban Kiểm soát
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hà